**Tiếng Việt**

**- 156 -**

**Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.** **Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Ghép đúng các âm chính **i, iê, yê, o** với âm cuối **n, t** thành vần.

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Mẹ con cá rô* (2).

- Biết nói lời xin lỗi.

- Tập chép đúng chính tả 1 câu văn.

**2.** **Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Bước đầu biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm đôi

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tivi / Phiếu khổ to ghi 4 ý của BT đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động :**  - Gọi 1 HS đọc bài Tập đọc *Mẹ con cá rô* (1) (bài 67).  *\* Giới thiệu bài:*  - GV nêu MĐYC của bài học.  - Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay chúng ta cùng học bài Ôn tập.  **2. Luyện tập.**  ***2.1. Bài tập 1.****Ghép các âm thành vần*  - GV đưa lên bảng lớp mô hình ghép vần:   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | N | t |  |  | n | t | | i |  |  |  | yê |  |  | | iê |  |  |  | o |  |  |   - GV nêu YC: Ghép các âm chính ***i, iê, yê, o*** với âm cuối ***n, t*** thành vần.  - GV chỉ từng âm chính ở cột dọc, cả lớp đọc: ***i, iê, yê, o.***  - GV chỉ từng âm cuối ở hàng ngang, cả lớp: ***n, t.***  - GV chỉ mẫu ***iên***, mời HS đọc và ghép vần.  - GV chỉ từng chữ ***in,*** mời HS đọc và ghép vần.  - Tiếp tục với ***it / iên / iêt / yên / yêt / on / ot.*** Sau mỗi vần, 1 HS nói nhanh tiếng có vần đó.  ***2.2. Bài tập*** ***2*** (Tập đọc)  a) GV giới thiệu:  - GV treo hình minh hoạ bài *Mẹ con cá rô* (2);  - GV giới thiệu: Bài đọc sẽ cho các em biết điều gì đã xảy ra với cá rô con. Cuối cùng, cá rô con đã hiểu ra điều gì?  b) GV đọc mẫu. Sau đó, hỏi: *Vì sao rô con nằm thở hí hóp?*  - Giải nghĩa từ: *thở hí hóp* (thở yếu, vất vả, như sắp cạn hơi, phát ra âm thanh).  c) Luyện đọc từ ngữ:  - GV ghi bảng các từ ngữ : ***vọt lên, khô cạn, thở hí hóp, than thở, thần mưa, phất cờ, đổ về, tràn qua, vọt về, tha thứ.***  - GV gọi HS đọc các từ trên bảng lớp.  d) Luyện đọc câu  - GV: GV bài có 7 câu.  - GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.  - GV cho HS đọc tiếp nối.  - GV cho HS thi đọc tiếp nối.  - GV nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu.  e) Thi đọc tiếp nối.  - GV chia bài thành 2 đoạn (2 câu/ 5 câu)  - GV cho HS đọc tiếp nối.  - GV cho HS thi đọc tiếp nối giữa các cặp.  g) Tìm hiểu bài đọc:  - BT a:  + GV nêu YC của BT lựa chọn; chỉ từng ý cho cả lớp đọc.  BT b: + Gọi 1 HS đọc YC : *Nói lời rô con xin lỗi mẹ.*  - HS phát biểu.  - GV nhận xét lời xin lỗi của HS: lễ phép, thể hiện sự chân thành nhận lỗi...  GV: Câu chuyện giúp em hiểu điều gì? (Phải biết nghe lời mẹ.  - GV nhận xét  ***2.2. Bài tập 2*** (Tập chép) .  - GV viết lên bảng câu văn cần nghe viết.  - Cả lớp đọc câu văn, chú ý từ nào mình dễ viết sai (VD: *vọt, gặp*),  - GV cho HS viết vào. Vở /VBT).  - GV chữa bài, nhận xét chung  **3. Hoạt động nối tiếp** (3 phút)  - GV biểu dương những HS tích cực.  - Dặn HS về nhà cùng với người thân đọc lại bài tập đọc.  - GV nhắc HS xem tranh, chuẩn bị bài tiếp theo | - HS đọc  - Theo dõi, lắng nghe  - HS quan sát  - Lắng nghe.  - HS đọc (cá nhân, đồng thanh)  - HS đọc (cá nhân, đồng thanh)  - 1 HS đọc***: iê - nờ - iên;*** cả lớp: ***iên.***  - 1 HS nói: *tiên*,…  - cả lớp đồng thanh ghép từng âm thành vần (cột ngang); ***in***. Sau đó, 1 HS nói 1 tiếng có vần ***in***. VD: ***tin***).  - HS thực hiện đến hết các vần.  - HS theo dõi, quan sát.  - Theo dõi  - Theo dõi trong SGK, lắng nghe.  - (Rô con vọt lên bờ, bờ hồ khô cạn không có nước. Cá không thể sống thiếu nước nên rô con thở hí hóp  - Theo dõi, đọc nhẩm  - HS (cá nhân, tập thể) đọc (2-3 lần)  - Theo dõi  - HS đọc vỡ.  - HS lần lượt đọc (cá nhân / từng cặp).  - HS đọc  - Theo dõi.  - HS tập đọc (theo cặp, tổ).  - Các cặp thi đua.  - 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc cả bài.  - HS thảo luận theo cặp đôi rồi trả lời:  + HS khoanh tròn ý đúng trong VBT hoặc viết vào thẻ ý mình chọn.  + HS giơ thẻ, báo cáo kết quả: Ý thứ hai đúng (ý thứ nhất sai).  + Cả lớp đọc lại kết quả: *Khi rô con gặp nạn - chị gió, thần mưa giúp rô con.*  - HS đọc yêu cầu cảu bài  - HS báo cáo.  - VD: Mẹ ơi, con biết lỗi rồi. Từ nay con sẽ luôn nhớ lời mẹ dặn ạ. / Mẹ ơi, hôm nay nằm trên bờ hồ khô cạn, con rất sợ. Con biết lỗi rồi ạ. Từ nay con sẽ luôn nghe lời mẹ ạ. / Xin mẹ hãy tha lỗi cho con, mẹ nhé!...  - Rô con bướng bỉnh, không nghe lời mẹ nên đã gặp nạn).  - HS đọc trên bảng câu văn cần tập chép.  - Cả lớp đọc cá nhân; chú ý những từ các em dễ viết sai.  - HS nhìn mẫu, viết vào vở VBT câu văn với chữ cỡ vừa.  - HS viết xong, nghe GV đọc lại câu văn, sửa lỗi.  - HS đổi bài với bạn để sửa lỗi cho nhau.  - Lắng nghe. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………